

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 19-3-2018

V/v “ Xin Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Duy Dương**

Bà **Lê Thị Hằng**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Thái Văn Trung** là thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Thanh Thủy** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/5/2017 về việc: “Xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐ-ST ngày 09 tháng 02 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐ-ST ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà **Sóc Mỹ C**, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông **Chen, Yun L**, sinh năm 1971

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ: Đài Loan.

Tại phiên tòa: bà Sóc Mỹ C có đơn xin xử vắng mặt; ông Chen, Yun L vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu

có trong hồ sơ, nguyên đơn trình bày: Bà và ông Chen, Yun-L gặp nhau vào tháng 2 năm 2012 qua giới thiệu của người quen, hai người thường xuyên nói chuyện qua điện thoại và tìm hiểu nhau được khoảng 02 tháng. Tháng 6 năm 2012, ông Chen, Yun-L sang Việt Nam và chúng tôi đã tổ chức lễ cưới tại Bắc Bình, Bình Thuận. Sau khi tổ chức lễ cưới thì ông Chen, Yun-L trở về Đài Loan. Đến ngày 26/10/2012 thì tôi và ông Chen, Yun-L đã đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp Bình Thuận sau đó ông Chen, Yun-L trở về Đài Loan để làm thủ tục bảo lãnh tôi sang Đài Loan để vợ chồng chung sống nhưng không thực hiện được. Từ tháng 6/2012 đến nay, tôi và Chen, Yun-L chỉ gặp nhau 04 lần, mỗi lần gặp nhau chỉ được một thời gian ngắn nhưng tôi và Chen, Yun-L đều có nhiều bất đồng ngôn ngữ, văn hóa và quan điểm sống, tôi không sang Đài Loan để sinh sống với ông Chen, Yun-L được và ông Chen, Yun-L thì không đồng ý sang Việt Nam chung sống. Do cả hai người đều cảm thấy không hạnh phúc nên giữa tôi và ông Chen, Yun-L đều có cùng ý kiến ly hôn. Vào năm 2014, ông Chen, Yun-L làm đơn có ý kiến đồng ý ly hôn với tôi và yêu cầu Tòa án Việt Nam giải quyết vắng mặt cho nên tôi đã làm đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết và tòa án đã hướng dẫn tôi làm thủ tục để hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ do ông Chen, Yun-L cung cấp nhưng không thực hiện được. Nay tôi khởi kiện yêu cầu tòa án tiến hành các biện pháp cần thiết giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Chen, Yun-L. Về con chung chúng tôi không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết; Về nợ chung và tài sản chung không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết

- Bị đơn Chen, Yun-L: Không có lời khai tại Tòa án.

Căn cứ lời khai của bà Sóc Mỹ C và xác định tại thời điểm thụ lý vụ án, ông Chen, Yun-L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Đài Loan. Theo yêu cầu của bà Sóc Mỹ C, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã tiến hành làm hồ sơ ủy thác tư pháp gửi đến Bộ Tư pháp để chuyển hồ sơ ủy thác đến Bộ Tư Pháp Lãnh thổ Đài Loan. Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan tổng đạt Đơn khởi kiện của bà Sóc Mỹ C. Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án và lấy lời khai đối với ông Chen, Yun-L, như sau:

Ngày 16/6/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã có Văn bản số 167/TTTPDS-TA11v/v tương trợ tư pháp và Văn bản ủy thác tư pháp về dân sự số 18/2017/TTTPDS-TA11 ngày 16/6/2017 gửi đến Bộ Tư pháp.

Ngày 05/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận được Công văn số 907/CH-BTP ngày 11/8/2017 của Bộ Tư pháp thông báo đã chuyển hồ sơ ủy thác tư pháp đến Bộ Tư pháp lãnh thổ Đài Loan;

Ngày 17/11/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận được Văn bản số 3382/BTP-PLQT ngày 07/11/2017 của Bộ Tư Pháp v/v kết quả ủy thác tư pháp. Nội dung Công văn thông báo Cơ quan có thẩm quyền của Lãnh thổ Đài Loan đã thực

hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 22/9/2017 bằng phương thức: Gửi hồ sơ ủy thác tại đồn công an.

Ngày 19/12/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận tiến hành đăng tin thông báo cho bị đơn đang ở nước ngoài trên Hệ phát thanh Đối ngoại Quốc gia (VOV5) của Đài Tiếng nói Việt Nam. Ngày 11/01/2018 Hệ Phát thanh Đối ngoại Quốc gia có Phiếu thu số 01/2018 do bà Sóc Mỹ C nộp, lý do: Đăng tin thông báo cho ông Chen, Yun-L đang ở nước ngoài theo Công văn số 359/TDS ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận bằng tiếng Trung Quốc trên trang Web vovworld của Hệ phát thanh Đối ngoại Quốc gia của Đài Tiếng nói Việt Nam từ ngày 10/01/2018 đến ngày 12/01/2018.

Tòa án không tiến hành hòa giải được do bị đơn Chen, Yun-L vắng mặt.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Sóc Mỹ C có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn Chen, Yun-L vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tổ tụng đúng pháp luật; Đương sự chấp hành pháp luật. Về nội dung vụ án: Theo đơn khởi kiện của bà Sóc Mỹ C và các tài liệu thu thập được thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa bà Sóc Mỹ C với ông Chen, Yun-L là hợp pháp, được pháp luật công nhận họ là vợ chồng. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng bất đồng về văn hóa, ngôn ngữ không thể giải quyết được, hơn nữa vợ chồng đã không chung sống với nhau từ lâu, không còn yêu thương nhau.

Căn cứ Điều 51, Điều 55 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Sóc Mỹ C ly hôn với ông Chen, Yun-L.

XÉT THẤY:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án đương sự xin ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn là người đang định cư ở nước ngoài nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân cấp tỉnh được quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bà Sóc Mỹ C yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Yêu cầu của bà Sóc Mỹ C là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Chen, Yun-L là người đang ở nước ngoài. Tại thời điểm thụ lý và trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Chen, Yun-L cư trú tại nước ngoài. Tòa án đã ủy thác tư pháp hợp lệ cho Bộ Tư pháp lãnh thổ Đài Loan để tổng đạt tài liệu và lấy lời khai ông Chen, Yun-L nhưng không nhận được đầy đủ kết quả theo yêu cầu.

Căn cứ Điều 16 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao và điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ tài liệu chứng cứ đã thu thập được để giải quyết vụ án và xét xử vắng mặt ông Chen, Yun-L.

[3] Về nội dung: Bà Sóc Mỹ C và ông Chen, Yun-L đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/7/2011; Sổ đăng ký kết hôn số 126/2011, Quyền số 01/2011 ngày 02/8/2011. Nơi đăng ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận. Bà Sóc Mỹ C và ông Chen, Yun-L tự nguyện tìm hiểu và yêu thương nhau, đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/7/2011 tại Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận là đảm bảo theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và không vi phạm trường hợp cấm kết hôn theo các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên quan hệ hôn nhân giữa Sóc Mỹ C và ông Chen, Yun-L là hợp pháp theo quy định tại Điều 126 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Mặc dù, trước khi đăng ký kết hôn hai bên đã có thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau nhưng thời gian tìm hiểu không lâu; Cuộc sống chung của hai người kéo dài không được bao lâu thì xảy ra mâu thuẫn và hai người không còn sống chung với nhau; Từ tháng 6 năm 2012 cho đến nay và hai bên chỉ gặp nhau thời gian ngắn và sau đó không còn liên lạc, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng đối với nhau, cuộc sống chung đã chấm dứt và hôn nhân chỉ còn tồn tại trên giấy tờ. Từ đó đến nay hai bên cũng không có ý định hàn gắn tình cảm, bà Sóc Mỹ C không xuất cảnh sang Đài Loan để đoàn tụ với ông Chen, Yun-L và ông Chen, Yun-L cũng không về Việt Nam để chung sống với bà Sóc Mỹ C. Kết quả ủy thác tư pháp đối với ông Chen, Yun-L do Bộ Tư Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận không thể hiện ông Chen, Yun-L đã nhận các tài liệu do Tòa án tổng đạt, nên được xem là ông Chen, Yun-L không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân của hai người. Chứng cứ trên thể hiện mục đích kết hôn của bà Sóc Mỹ C và ông Chen, Yun-L để xây dựng gia đình hạnh phúc đã không đạt, cuộc sống chung đã không còn tồn tại.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được thì yêu cầu ly hôn của bà Sóc Mỹ C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều

51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà Sóc Mỹ C và ông Chen,Yun-L không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Trong vụ án này, ngày 30/5/2013 và ngày 23/02/2017 Tòa án đã ủy thác tư pháp cho Bộ Tư pháp để thực hiện việc Ủy thác đến Bộ Tư pháp lãnh thổ Đài Loan để tổng đạt tài liệu và lấy lời khai của ông Chen,Yun-L theo yêu cầu của bà Sóc Mỹ C. Do vậy, bà Sóc Mỹ C phải chịu phí ủy thác tư pháp; Chi phí dịch thuật, công chứng, chứng thực hồ sơ ủy thác tư pháp, chi phí đăng tin trên hệ phát thanh đối ngoại quốc gia (VOV5) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Tòa án nhân dân tối cao quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự; Luật tương trợ tư pháp và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 228, điểm c khoản 5 Điều 477 và khoản 3 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 127, Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, khoản 2 Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH ngày 27/02/2009 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

-Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao;

Tuyên xử :

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Sóc Mỹ C. Bà Sóc Mỹ C được ly hôn với ông Chen,Yun-L.

Về án phí, phí và chi phí khác:

Bà Sóc Mỹ C phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Sóc Mỹ C đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số 0014303 ngày 11/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Bà Sóc Mỹ C phải chịu 200.000đồng phí ủy thác tư pháp về dân sự. Bà Sóc Mỹ C đã nộp đủ 200.000đồng tiền phí ủy thác tư pháp về dân sự theo biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0013997 ngày 02/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Bà Sóc Mỹ C phải chịu 3.000.000đồng chi phí ủy thác tư pháp về dân sự. Bà Sóc Mỹ C đã nộp đủ 3.000.000đồng tiền phí ủy thác tư pháp về dân sự theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0001761 ngày 02/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Bà Sóc Mỹ C phải chịu chi phí dịch thuật, công chứng, chứng thực hồ sơ ủy thác tư pháp, chi phí đăng tin trên hệ phát thanh đối ngoại quốc gia (VOV5) và chi phí dịch thuật kết quả ủy thác tư pháp. Bà Sóc Mỹ C đã thực hiện xong.

Bà Sóc Mỹ C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Đối với ông Chen,Yun-L được kháng cáo bản án này với thời hạn là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thanh Thúy